

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/DSST

Ngày: 29/3/2019

Về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ngọc Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Sang

2. Ông Đỗ Văn Chúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bảo Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Cao Minh Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 285/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định số: 10/2019/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S

Địa chỉ: Số 266- 268, đường N, phường 8, quận 3, Thành Phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Bảo T- chuyên viên quản lý nợ ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh T (theo văn bản ủy quyền số 29/2019/GUQ-CNTV ngày 29/3/2019 (có mặt).

Địa chỉ: Số 555, đường N, khóm 3, phường 6, thành phố T, tỉnh T.

Bị đơn: Bà Thạch Thị Sô P, sinh năm 1984 (vắng).

Địa chỉ: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Trong đơn khởi kiện ngày 14/12/2018 và các lời khai tại Tòa án nhanh dân huyện Châu Thành, ông Hồ Bảo T là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/5/2016, bà Thạch Thị Sô P đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của bà Thạch Thị Sô P, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ, bà Sô P đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 16.131.600 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà Thạch Thị Sô P đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 13.954.732 đồng, qua nhiều lần làm việc nhắc nhở nhưng bà Sô P vẫn không có thiện chí trả nợ nên ngày 14/9/2018 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng yêu cầu bà Thạch Thị Sô P thanh toán số tiền nợ thẻ tín dụng tính đến ngày 29/3/2019 là 14.744.249 đồng (bao gồm nợ gốc 12.036.149 đồng và nợ lãi quá hạn là 2.708.100 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 30/3/2019 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng.

Đối với bị đơn bà Thạch Thị Sô P: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án xác minh được biết bà Thạch Thị Sô P không có mặt tại nơi cư trú, đồng thời người thân cùng cư trú cũng không đồng ý nhận thay các văn bản. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không đến Tòa án làm việc, vì vậy Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự tại phiên tòa cho rằng việc thụ lý vụ án đúng quan hệ tranh chấp. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và các đương sự đảm bảo đúng quy định, về người tham gia tố tụng Tòa án đã đưa đầy đủ trong hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay, nên việc xét xử đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát phân tích và nhận định các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa vị đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Buộc bà Thạch Thị Sô P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền 14.744.249 đồng. Trong đó:

+ Vốn gốc 12.036.149 đồng ;

+ Lãi quá hạn 2.708.100 đồng.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp miễn nộp, không phải nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Hội đồng xét xử xét thấy Đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 25/5/2016 bà Thạch Thị Sô P đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; Bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp Hợp đồng thẻ tín dụng. Do bị đơn cư trú tại huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, trong thời hạn khởi kiện và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Bị đơn thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, không đăng ký tạm vắng và cũng không thông báo địa chỉ nơi cư trú hiện nay cho chính quyền địa phương cũng như nguyên đơn được biết. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn bà Thạch Thị Sô Phi.

[2] Xét các yêu cầu của nguyên đơn:

- Xét yêu cầu thanh toán số nợ còn thiếu 14.744.249 đồng (bao gồm nợ gốc 12.036.149 đồng và nợ lãi là 2.708.100 đồng) và lãi phát sinh từ ngày 29/3/2019 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ, bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 25/5/2016 bà Thạch Thị Sô P đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; Bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S thì hình thức và nội dung sự thỏa thuận không trái với quy định của pháp luật nên có hiệu lực từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Trong việc thực hiện hợp đồng trên, bà Sô P là bên vi phạm hợp đồng, không trả nợ đúng hạn quy định trong hợp đồng nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần S yêu cầu bà Sô P thanh toán số tiền 14.744.249 đồng (bao gồm nợ gốc 12.036.149 đồng và nợ lãi là 2.708.100 đồng) và lãi phát sinh từ ngày 29/3/2019 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng. Căn cứ vào hợp đồng được ký kết giữa bà Sô P với Ngân hàng và hồ sơ vụ án nhận thấy khởi kiện và yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu bà Sô P phải trả tiền còn thiếu và lãi phát sinh nếu chậm trả là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Thạch Thị Sô P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 737.212 đồng. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí 326.000 đồng cho Ngân hàng TMCP S

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S

Buộc bà Thạch Thị Sô P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 14.744.249 đồng (bao gồm nợ gốc là 12.036.149 đồng và nợ lãi là 2.708.100 đồng) và lãi phát sinh từ ngày 30/3/2019 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. Thời hạn thanh toán khi án có hiệu lực pháp luật.

(Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh T là đơn vị được nhận khoản tiền này).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Thạch Thị Sô P phải chịu 737.212 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền đã nộp tạm ứng án phí 326.000 đồng theo biên lai số 0000345 ngày 24/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. (Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh T là đơn vị được nhận khoản tiền này).

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn bà Thạch Thị Sô Ph được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND H. Châu Thành;
- CC THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Thị Ngọc Thu

